

Số: 23/2024/QĐ-TA

Tân Hồng, ngày 18 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN HỒNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán: Bà **Phạm Thị Bé H.**
- Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Bá Hồng Tân.

Ngày 18 tháng 11 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp và tại Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 23/QĐ-TA ngày 11 tháng 11 năm 2024 đối với:

Họ và tên: **Trần Thanh T.**, Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 01-01-1988.

CCCD Số: 087088009544; Ngày cấp: 21-8-2022; Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa (học vấn): 02/12.

Nguồn quán: **Huyện T, tỉnh Đồng Tháp.**

Hộ khẩu thường trú: **Ấp D, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.**

Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định.

Nghề nghiệp: Làm thuê.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Con ông **Trần Văn A** và con bà **Huỳnh Thị Mộng T1.**

Người đề nghị có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông **Nguyễn Thanh T2** - Trưởng **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T**, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền của ông **Nguyễn Thanh T2**: Ông **Phạm Văn C** - Chuyên viên **Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện T**, tỉnh

Đồng Tháp.

2. *Đại diện Viện kiểm sát:* Ông Lê Công Hậu - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

3. *Đại diện Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp:* Không dự.

NHẬN THẤY:

Theo hồ sơ đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Trần Thanh T** của **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T**, tỉnh Đồng Tháp thể hiện:

Anh **Trần Thanh T** đăng ký hộ khẩu thường trú tại **ấp D, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp** nhưng anh **T** không có nơi cư trú ổn định.

Ngày 30-10-2024, **Công an xã T, huyện T** lập biên bản ghi lời khai thì anh **Trần Thanh T** thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy loại ma túy. Theo bản tường trình về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 30-10-2024 của **Trần Thanh T** trình bày: Vào ngày 30-10-2024 **T** có sử dụng trái phép chất ma túy. Hình thức sử dụng là đốt nóng lên tạo thành khói rồi hít vào cơ thể. Ngày 30-10-2024, **Công an xã T, huyện T** lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của anh **Trần Thanh T**. Căn cứ Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 30-10-2024 của **Trung tâm y tế huyện T, tỉnh Đồng Tháp** thể hiện **Trần Thanh T** dương tính ma túy, loại **M** và **A1**. Ngày 30-10-2024, **Công an xã T, huyện T** có văn bản số: 03/ĐN-CAX đề nghị Chủ tịch **Ủy ban nhân dân xã T, huyện T** quyết định giao cho Khu xã hội thuộc Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp quản lý người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Do đó, ngày 30-10-2024, Chủ tịch **Ủy ban nhân dân xã T, huyện T** ban hành Quyết định số: 03/QĐ-QLNN quyết định giao cho Khu xã hội thuộc Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp quản lý người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh **Trần Thanh T**.

Ngày 30-10-2024, **Công an xã T** ban hành Thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 30-10-2024, **Ủy ban nhân dân xã T** ban hành Đề nghị xem xét đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 06-11-2024, Trưởng **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T**, tỉnh Đồng Tháp có ban hành văn bản số: 957/PLĐTBXH về việc đề nghị Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Trần Thanh T** tại Cơ sở điều trị nghiện

tỉnh Đồng Tháp với thời gian điều trị tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 (Mười hai) đến 16 (Mười sáu) tháng.

Tại phiên họp: Đại diện cơ quan đề nghị vẫn giữ nguyên đề nghị theo văn bản số: 957/PLĐTBXH về việc đề nghị Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Trần Thanh T** tại Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp với thời gian điều trị tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 (Mười hai) đến 16 (Mười sáu) tháng.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Về thời hiệu: Theo tường trình của **Trần Thanh T** đã thừa nhận lần sử dụng ma túy gần nhất ngày 30-10-2024, nên việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **T** vẫn còn trong thời hiệu quy định là 03 tháng đúng theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đã thực hiện đúng về thẩm quyền và trình tự lập hồ sơ đúng theo quy định tại Điều 9, Điều 96, Điều 103 và Điều 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi bổ sung năm 2020 và các quy định pháp luật liên quan.

Về nội dung: Căn cứ vào hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhận thấy: **Trần Thanh T**, sinh ngày 01-01-1988 có địa chỉ cư trú tại **ấp D, xã T, huyện T**. Ngày 30-10-2024 **Trần Thanh T** có bản tường trình thừa nhận đã sử dụng ma túy vào ngày 30-10-2024. Ủy ban nhân dân **xã T** đã ban hành Quyết định số: 03/QĐ-QLNN ngày 30-10-2024 áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với **Trần Thanh T**. Theo Phiếu kết quả xét nghiệm ngày 30-10-2024 kết luận **Trần Thanh T** dương tính với chất ma túy trong cơ thể.

Ngày 06-11-2024, Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội **huyện T** có Đề nghị số: 957/PLĐTBXH về việc đề nghị Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Trần Thanh T** tại Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp với thời gian điều trị tại cơ sở cai nghiện bắt buộc từ 12 (Mười hai) đến 16 (Mười sáu) tháng.

Về tình tiết giảm nhẹ: **Trần Thanh T** đã tự nguyện khai báo hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Căn cứ Điều 6, Điều 95, Điều 96, Điều 103 và Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi bổ sung năm 2020; Điều 27 và Điều 32 Luật phòng chống ma túy và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Đề nghị Tòa án nhân dân

huyện Tân Hồng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Trần Thanh T** thời hạn từ 12 tháng đến 14 tháng.

XÉT THẤY:

Tại phiên họp hôm nay, qua trình bày của đại diện cơ quan đề nghị, phát biểu của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp:

Xét thấy: Người bị đề nghị **Trần Thanh T** là người nghiện ma túy đã đủ 18 tuổi, không có nơi cư trú ổn định nhưng vi phạm nên thuộc đối tượng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 của Luật Xử lý vi phạm hành chính và Điều 41 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ. Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Trần Thanh T** đảm bảo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập hồ sơ đúng theo quy định tại Điều 6, Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 104 và khoản 2 Điều 105 của Luật Xử lý vi phạm hành chính và Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ.

Tại phiên họp, đại diện cơ quan đề nghị là **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T** đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Trần Thanh T** thời hạn là 12 (Mười hai) đến 16 (Mười sáu) tháng tại Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp là có căn cứ phù hợp pháp luật. Bởi lẽ, anh **Trần Thanh T** đã thừa nhận có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và tại thời điểm sử dụng trái phép chất ma túy thì anh **T** đã đủ 18 tuổi trở lên, có đăng ký hộ khẩu thường trú tại **ấp D, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp** nhưng hiện nay anh **T** không có nơi cư trú ổn định theo xác minh của **Công an xã T, huyện T**.

Tình trạng nghiện ma túy là vấn nạn của xã hội hiện nay, là tiền đề làm phát sinh nhiều tội phạm, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của **Trần Thanh T** không chỉ ảnh hưởng trực tiếp đến chính sức khỏe của anh **T** mà còn ảnh hưởng đến chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Do vậy, để cắt cơn nghiện và cai nghiện ma túy cho anh **T** sớm tái hòa nhập với cộng đồng, xã hội nên phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa **Trần Thanh T** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc một thời gian để có đủ điều kiện cai nghiện và lao động, học tập để anh **T** có được sức khỏe tốt, trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Vì vậy, việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa **Trần Thanh T** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo đề nghị của **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T** là cần thiết theo quy định tại Điều 6, Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 104 và khoản 2 Điều 105 của Luật Xử

lý vi phạm hành chính và Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: **Trần Thanh Tình tự N** khai báo hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp theo khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ một phần thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc cho **Trần Thanh T**.

Xét phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên họp là có cơ sở nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Trần Thanh T**, sinh ngày 01-01-1988.
2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 (Mười hai) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc (Ngày 30-10-2024).
3. **Trần Thanh T** có quyền khiếu nại; **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T**, tỉnh Đồng Tháp có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.
4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.
5. Cơ quan thi hành quyết định: **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T**, tỉnh Đồng Tháp và **Công an huyện T**, tỉnh Đồng Tháp.

Nơi nhận:

- Người bị áp dụng;
- VKSND huyện Tân Hồng;
- Công an huyện Tân Hồng;
- Phòng LĐ-TB&XH huyện Tân Hồng;
- UBND xã Tân Hộ Cơ;
- Công an xã Tân Hộ Cơ;
- Cơ sở Điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Bé Hương